

PHỤ LỤC I

DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM CÔNG CHỨC TẠI CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN,
TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-... ngày tháng năm 2026 của Giám đốc Sở Nội vụ)

STT		TÊN VỊ TRÍ VIỆC LÀM	NGẠCH CÔNG CHỨC TƯƠNG ỨNG	GHI CHÚ
	I	VỊ TRÍ VIỆC LÀM LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ		
	1	Vị trí cấp trưởng		
1	1.1	Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân	Chuyên viên chính	
2	1.2	Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên chính	
3	1.3	Trưởng phòng	Chuyên viên chính	
	2	Vị trí cấp phó		
4	2.1	Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân	Chuyên viên chính hoặc Chuyên viên	
5	2.2	Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên chính hoặc Chuyên viên	
6	2.3	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên chính hoặc Chuyên viên	
	II	VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ		
7	1	Chuyên viên tham mưu, giúp việc Hội đồng nhân dân	Chuyên viên	Lĩnh vực Văn phòng
8	2	Chuyên viên tham mưu về lĩnh vực văn phòng	Chuyên viên	
9	3	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, quản trị công sở	Chuyên viên	
10	4	Chuyên viên về lĩnh vực tư pháp	Chuyên viên	Lĩnh vực Tư pháp
11	5	Chuyên viên về lĩnh vực đối ngoại, hội nhập quốc tế, biên giới, lãnh thổ quốc gia	Chuyên viên	Lĩnh vực Đối ngoại
12	6	Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Chuyên viên	Lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch
13	7	Chuyên viên về lĩnh vực kế hoạch, đầu tư, thống kê	Chuyên viên	
14	8	Chuyên viên về lĩnh vực đăng ký hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; hỗ trợ kinh doanh, tổ chức kinh tế tập thể	Chuyên viên	

STT		TÊN VỊ TRÍ VIỆC LÀM	NGẠCH CÔNG CHỨC TƯƠNG ỨNG	GHI CHÚ
15	9	Chuyên viên về lĩnh vực quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc	Chuyên viên	Lĩnh vực Xây dựng
16	10	Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Chuyên viên	
17	11	Chuyên viên về lĩnh vực giao thông	Chuyên viên	
18	12	Chuyên viên về lĩnh vực công thương	Chuyên viên	Lĩnh vực Công Thương
19	13	Chuyên viên về lĩnh vực nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông nghiệp; phòng, chống thiên tai; giảm nghèo	Chuyên viên	Lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường
20	14	Chuyên viên về lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản, muối; kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông thôn, kinh tế tập thể, nông, lâm, ngư, diêm nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề nông thôn	Chuyên viên	
21	15	Chuyên viên về lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản	Chuyên viên	
22	16	Chuyên viên về lĩnh vực môi trường; tài nguyên nước	Chuyên viên	
23	17	Chuyên viên về lĩnh vực nội vụ	Chuyên viên	Lĩnh vực Nội vụ
24	18	Chuyên viên về lĩnh vực lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, người có công, bình đẳng giới	Chuyên viên	
25	19	Chuyên viên về lĩnh vực dân tộc, tôn giáo	Chuyên viên	
26	20	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Chuyên viên	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo
27	21	Chuyên viên về lĩnh vực văn hóa; gia đình; thể dục, thể thao; du lịch; quảng cáo	Chuyên viên	Lĩnh vực Văn hóa, Khoa học và Thông tin
28	22	Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Chuyên viên	

STT		TÊN VỊ TRÍ VIỆC LÀM	NGẠCH CÔNG CHỨC TƯƠNG ỨNG	GHI CHÚ
29	23	Chuyên viên về lĩnh vực nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân	Chuyên viên	Lĩnh vực Văn hóa, Khoa học và Thông tin
30	24	Chuyên viên về lĩnh vực y tế	Chuyên viên	Lĩnh vực Y tế
31	25	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Chuyên viên	Trung tâm Phục vụ hành chính công
32	26	Chuyên viên về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng	Chuyên viên	Bố trí tại Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân và kiêm nhiệm tại các phòng chuyên môn và tương đương (nếu có chức năng, nhiệm vụ)
33	27	Chuyên viên về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Chuyên viên	Bố trí tại Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân và kiêm nhiệm tại các phòng chuyên môn và tương đương (nếu có chức năng, nhiệm vụ)
34	28	Chuyên viên về kiểm tra chuyên ngành	Chuyên viên	Bố trí tại các phòng chuyên môn (nếu có chức năng, nhiệm vụ)
35	29	Văn thư viên	Văn thư viên	Thực hiện kiêm nhiệm tại các phòng chuyên môn và tương đương (nếu có chức năng, nhiệm vụ)
36	30	Lưu trữ viên	Lưu trữ viên	Thực hiện kiêm nhiệm tại các phòng chuyên môn và tương đương (nếu có chức năng, nhiệm vụ)
37	31	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)		Thực hiện bố trí tại các phòng chuyên môn và tương đương cấp xã được xác định là đơn vị kế toán, đơn vị dự toán ngân sách theo hướng dẫn của Bộ Tài chính
38	32	Kế toán viên	Kế toán viên	Thực hiện bố trí tại các phòng chuyên môn và tương đương cấp xã được xác định là đơn vị kế toán, đơn vị dự toán ngân sách theo hướng dẫn của Bộ Tài chính

STT		TÊN VỊ TRÍ VIỆC LÀM	NGẠCH CÔNG CHỨC TƯƠNG ỨNG	GHI CHÚ
39	33	Cán sự thủ quỹ	Cán sự	Thực hiện kiêm nhiệm tại các phòng chuyên môn và tương đương (nếu có chức năng, nhiệm vụ)
	III	VỊ TRÍ VIỆC LÀM HỖ TRỢ, PHỤC VỤ		
40	1	Nhân viên phục vụ		Không xếp ngạch và tỷ lệ
41	2	Nhân viên bảo vệ		
42	3	Nhân viên lái xe		